

**TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN ĐH
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 57/2023/HS-ST

Ngày 07/9/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

N DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- TH1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng

Các Hội thẩm N dân: 1. Bà Lê Thị Kim Chung;

2. Ông Phạm Đức Tuế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tân -Thư ký Tòa án N dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Định Hoá tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án N dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HS, ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn P** (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 20/01/1986 tại huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm HT, xã BN, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Lâm Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

N thân: Quyết định xử phạt H1nh chính số 14/QĐ-XPHC ngày 02/3/2023 của Công an huyện Định Hoá xử phạt Trần Văn P số tiền: 6.500.000 đồng vì H1nh vi “Cố ý gây thương tích” xảy ra ngày 18/11/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (Có mặt)

***Bị hại:**

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1965, (có mặt).

- Bà Ngô Thị T, sinh năm 1967, (vắng mặt).

Cùng trú tại: Xóm HT, xã BN, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

***Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1972, (vắng mặt).

- Chị Phan Thị H2, sinh năm 1973, (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Đăng V, sinh năm 1990, (vắng mặt).

Cùng trú tại: Xóm HT, xã BN, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị Ngô Thị H3, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Tổ 24, phường PDP, Thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị H4, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Xóm HT, xã TL, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Xóm T, xã PT, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn P và ông Nguyễn Văn N, có mối quan hệ họ hàng (ông N là cậu ruột của P) và có xưởng chế biến lâm sản ở cạnh nhau. Tháng 6 năm 2022 xưởng của P tạm nghỉ, xưởng của ông N vẫn tiếp tục hoạt động và ông N đã mượn sân xưởng của P để phơi gỗ ván bóc. Đến đầu tháng 12 năm 2022 xưởng của P chuẩn bị hoạt động trở lại, ông N đã thuê ông Nguyễn Văn H1 và bà Phan Thị H2 dọn số ván gỗ bóc Keo có khối lượng khoảng 10m³ vào trong lán xưởng nhà P để chuẩn bị chuyển đi.

Vào buổi trưa ngày 18/12/2022 khi P đang ăn cơm bên nhà hàng xóm thì nghe thấy bà H (mẹ đẻ của P) gọi điện thoại báo ông N đến nhà đòi nợ và cãi nhau với bà H. Nghe bà H nói như vậy, P nhắn tin cho bà Ngô Thị T (vợ ông N) là: “Mợ bảo ông N nha, đừng để cháu ko nể nha. Tý về cháu đốt hết những gì trên đất cháu”. Sau khi ăn cơm về nhà, P nghe bà H kể lại chuyện cãi nhau với ông N. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, khi P đang ở xưởng gỗ của mình thì nghĩ đến chuyện ông N sang nhà cãi chửi nhau với mẹ mình, nên P bực tức đứng dưới xưởng nói to “Tao đốt hết, rác ở nhà tao, tao đốt hết”. Sau đó P điều khiển xe nâng vào lán xưởng nâng số ván gỗ bóc của nhà mình ra ngoài sân. Sau khi nâng số ván gỗ bóc của mình ra xa chỗ ván gỗ bóc nhà ông N, P nhặt nhiều mảnh gỗ vụn ở xưởng gom thành bó rồi lấy bật lửa châm cháy một đầu rồi châm vào đồng ván gỗ bóc của nhà ông N thì được ông Nguyễn Văn H1, bà Phan Thị H2 và Nguyễn Đăng V (con trai ông H1) có mặt ở đó can ngăn nhưng P vẫn cầm bó đuốc chạy thẳng vào đồng ván gỗ bóc của ông N châm lửa đốt, anh Văn đi theo dập lửa thì P tiếp tục cầm bó đuốc chạy vòng ra phía sau đồng ván gỗ bóc để đốt thì ông H1 nói theo “mày không được làm thế đâu, đốt nhà mày còn phải đi tù đấy”, P vừa cầm bó đuốc châm vào đồng ván bóc

của ông N vừa đáp lại “Kể cả đi tù cũng được, đằng nào chả đi tù”, lúc này bà H2, anh Văn, ông H1 đến can ngăn P, P vừa đốt vừa nói “ ở xưởng cháu, cháu đốt”. Khi lửa cháy, khói đen bốc lên ở đồng ván, P lấy ống nước cho mọi người chữa cháy rồi tiếp tục bỏ ra ngoài sân chửi ông N. Ông H1, bà H2, anh Văn cùng mọi người dập lửa nhưng do ngọn lửa đã cháy bùng lên không dập được. Ngọn lửa thiêu cháy đen toàn bộ số ván gỗ bóc của ông N để nhò trong xưởng nhà P. Khoảng 30 phút sau thì lửa được dập tắt. Công an xã BN đến lập biên bản sự việc và báo Công an huyện ĐH tiến hành khám nghiệm hiện trường, kiểm đếm số ván gỗ bóc bị cháy hỏng là 10m³(trong đó có 8,977 m³ bị cháy nham nhờ các đầu, số còn lại đã cháy tH1nh than) không còn giá trị sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐG ngày 27/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên Tổ tụng hình sự - UBND huyện ĐH kết luận: “10m³ (mười mét khối) ván gỗ bóc, đã được phơi khô; gồm các loại ván bóc có kích thước (64x100x1,7)mm và loại (64x127x1,7)mm, được bóc từ gỗ keo có trị là 24.000.000 đồng, tương đương với giá trị 2.400.000 đồng/01m³ (BL 51).

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Khối lượng 8,977 m³ bị cháy nham nhờ không còn giá trị sử dụng hiện Cơ quan điều tra đã giao cho ông N quản lý. Quá trình điều tra bị cáo P đã bồi thường thiệt hại cho ông N 10m³ ván gỗ bóc mới, ông N không có yêu cầu đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho P.

- Đối với chiếc bật lửa P dùng để đốt ván gỗ bóc, sau khi đốt P khai để tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy.

Tại bản cáo trạng số: 49/CT-VKSĐH ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát N dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Văn P ra xét xử về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát N dân huyện ĐH giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, nội dung, H1nh vi phạm tội, hậu quả và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b điểm i điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn P cho Ủy ban N dân xã nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đã giải quyết xong không đặt ra xem xét.

Về án phí: bị cáo Trần Văn P phải chịu hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về H1nh vi, quyết định tố tụng của của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ H1nh vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về H1nh vi, về thời gian, địa điểm xảy ra sự việc, về số lượng gỗ Keo bóc bị cáo đã đốt cháy. Phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ 39 Pt, ngày 18/12/2023, tại xóm HT, xã BN, huyện Định Hoá sau khi bức tức việc giữa mẹ là bà Nguyễn Thị H và cậu ruột là Nguyễn Văn N cãi nhau về việc vay mượn tiền mà Trần Văn P đã có H1nh vi huỷ hoại tài sản của ông N bằng cách dùng lửa châm đốt làm cháy 10m³ ván gỗ Keo bóc trị giá 24.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn N. Hậu quả số gỗ keo bóc đã bị hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng. H1nh vi nêu trên của Trần Văn P đã đủ yếu tố cấu tH1nh tội Huỷ hoại tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào huỷ hoại ... tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...”.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát N dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất, hậu quả H1nh vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: H1nh vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng L

trách nhiệm hình sự, thực hiện H1nh vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến khách thể được Luật hình sự bảo vệ là quyền sở hữu tài sản của người khác và xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội tại địa phương nên H1nh vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm.

[4] Xét N thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, từ trước cho đến khi phạm tội bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm H1nh chính. Bị cáo tH1nh khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Vì vậy, bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là thương binh nặng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ H1nh vi phạm tội, N thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở tH1nh công dân tốt vừa đảm bảo tính dân đức vừa đảm bảo tính N đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét H1nh vi Huỷ hoại tài sản của bị cáo đã phải bồi thường cho bị hại, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Khối lượng 8,977 m³ ván bóc gỗ Keo bị cháy nham nhở không còn giá trị sử dụng hiện Cơ quan điều tra đã giao cho ông N quản lý. Quá trình điều tra bị cáo P đã bồi thường thiệt hại cho gia đình ông N và bà T 10m³ ván gỗ bóc mới, ông N, bà T không có yêu cầu bồi thường gì thêm ,vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Đối với chiếc bật lửa P dùng để đốt ván gỗ bóc, sau khi đốt P khai để tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy, vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b điểm i điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn P.

Giao bị cáo Trần Văn P cho Ủy ban N dân xã BN, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 của Luật thi H1nh án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp H1nh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài cho bị hại và không yêu cầu gì thêm, vì vậy không đặt ra xem xét.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135,136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ NH1 nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại ông Nguyễn Văn N, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại bà Ngô Thị T, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đặt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án N dân tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Công an huyện Định Hoá (2 bản);
- Cơ quan Thi H1nh án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thiện Hoàng

